

Số: 113/2023/QĐST-VDS

Thành phố Bến Tre, ngày 21 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã thụ lý số: 149/2023/TLST-VDS ngày 31 tháng 3 năm 2023, giữa:

**/Những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Bà Lê Thị Hồng Nh, sinh năm 1989;

2/ Ông Liêu Phạm Thế A, sinh năm 1978;

Địa chỉ : P.PK, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Địa chỉ tạm trú :P.PT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 13 tháng 4 năm 2023 các đương sự thỏa thuận:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Lê Thị Hồng Nh và ông Liêu Phạm Thế A được thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Bà Lê Thị Hồng Nh được tiếp tục nuôi 02 con tên Liêu Anh Thư, sinh ngày 08/01/2014 và Liêu Trâm Anh, sinh ngày 16/11/2016 (phù hợp theo nguyện vọng của cháu). Ông Thế A đồng ý cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng là 3.000.000 (Ba triệu đồng). Thời gian dưỡng kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi hai con tròn 18 tuổi. Ông Liêu Phạm Thế A được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai có quyền ngăn cản ông thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết hai bên đương sự có quyền xin thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Bà Lê Thị Hồng Nh và ông Liêu Phạm Thế A khai không có.

Việc các bên đương sự tự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Lê Thị Hồng Nh và ông Liêu Phạm Thế A được thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Bà Lê Thị Hồng Nh được tiếp tục nuôi 02 con tên Liêu Anh Thư, sinh ngày 08/01/2014 và Liêu Trâm Anh, sinh ngày 16/11/2016 (phù hợp theo nguyện vọng của cháu). Ông Thế A đồng ý cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng là 3.000.000 (Ba triệu đồng). Thời gian dưỡng kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi hai con tròn 18 tuổi.

Ông Liêu Phạm Thế A được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai có quyền ngăn cản ông thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết hai bên đương sự có quyền xin thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lê Thị Hồng Nh và ông Liêu Phạm Thế A khai không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

***/Lệ phí Việc hôn nhân và gia đình** là 300.000 (ba trăm nghìn đồng); bà Nhu và ông Thế A phải chịu và được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0002761 ngày 30/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre. Như vậy, bà Nh và ông Thế A đã nộp đủ lệ phí việc hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND –TP Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS -TP Bến Tre (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND Phường Phú Khương, TpBT;
- Các bên đương sự (2b);
- Lưu HS, VP (2b).

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Thị Mười